

Số: 44/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2026/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Linh A, sinh năm 1994; số CCCD: 045194002341; địa chỉ: thôn C, xã N, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1992; số CCCD: 045092003712; địa chỉ: thôn C, xã N, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Linh A và ông Nguyễn Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: bà Lê Thị Linh A và anh Nguyễn Thanh S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: các bên đương sự thống nhất giao cháu Nguyễn Lê Cát T, sinh ngày 18/7/2013 và cháu Nguyễn Lê Cát V, sinh ngày 25/10/2014 cho bà Lê Thị Linh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Thanh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Lê Cát T và Nguyễn Lê Cát V mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4/2026 cho đến khi cháu T, V đến tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản

trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Lê Thị Linh A thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000774 ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Nam Cửa Việt;
- Công an xã Nam Cửa Việt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Đình Hùng

